

Số: 16 /2015/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 01 tháng 4 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

#### Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Pháp Lệnh Phí và Lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp Lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 1007/BC-STNMT ngày 20 tháng 3 năm 2015,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

#### 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

## 2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu phí, cơ quan thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật.

## 3. Đối tượng nộp phí

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Tiền Giang khi nộp hồ sơ đề nghị thẩm định, thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật thì phải nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

## 4. Mức thu, nộp và quản lý, sử dụng

a) Biểu mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và mức thu phí trong trường hợp thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường, quy định như sau:

- Biểu mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Tổng vốn đầu tư (tỷ VNĐ)/dự án	$\leq 50$	$>50 \text{ và } \leq 100$	$>100 \text{ và } \leq 200$	$>200 \text{ và } \leq 500$	$>500$
Nhóm 1. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5,0	6,5	12,0	14,0	17,0
Nhóm 2. Dự án công trình dân dụng	6,9	8,5	15,0	16,0	25,0
Nhóm 3. Dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	9,5	17,0	18,0	25,0
Nhóm 4. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	7,8	9,5	17,0	18,0	24,0
Nhóm 5. Dự án giao thông	8,1	10,0	18,0	20,0	25,0
Nhóm 6. Dự án công nghiệp	8,4	10,5	19,0	20,0	26,0
Nhóm 7. Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5, 6)	5,0	6,0	10,8	12,0	15,6

- Trường hợp báo cáo đánh giá tác động môi trường không được Hội đồng thẩm định thông qua cần thẩm định lại, mức thu không quá 50% (tám mươi phần trăm) mức thu áp dụng đối với thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chính thức.

b) Nội dung quy định về việc áp dụng mức thu phí trường hợp các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Đề án bảo vệ môi trường chi tiết, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định:

- Dự án đầu tư thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định mà dự án này được đầu tư vào khu, cụm công nghiệp đã được Chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp đó lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và có tổng vốn đầu tư nhỏ hơn hoặc bằng 100 tỷ thì mức thu theo điểm a khoản 4 Điều này.

- Dự án đầu tư thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định mà dự án này được đầu tư vào khu, cụm công nghiệp đã được Chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp đó lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và có tổng vốn đầu tư lớn hơn 100 tỷ thì mức thu bằng 60% mức thu theo điểm a khoản 4 Điều này.

c) Cơ quan thu phí:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là Cơ quan Thường trực thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí theo đúng quy định.

d) Quản lý và sử dụng tiền phí:

Cơ quan thu phí được để lại 80% (tám mươi phần trăm) trên tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí phục vụ cho công tác thẩm định và thu phí. Số tiền còn lại 20% (hai mươi phần trăm), cơ quan thu phí có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước theo Chương, Mục, Tiêu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

Hàng năm, cơ quan được giao nhiệm vụ thu phí phải sử dụng số phí được trích để lại đúng mục đích, đúng quy định, có chứng từ hợp pháp và quyết toán theo chế độ quy định hiện hành. Trong năm, nếu số thu được để lại sử dụng không hết thì sẽ được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

đ) Cơ quan thu phí có trách nhiệm kê khai, nộp, quyết toán số tiền thu phí còn lại 20% (hai mươi phần trăm) vào ngân sách nhà nước theo quy định và được

quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

e) Cơ quan thu phí phải lập và cấp chứng từ thu phí cho đối tượng nộp phí theo đúng quy định của Bộ Tài chính về chế độ phát hành, quản lý, sử dụng chứng từ. Cụ thể như sau:

- Cơ quan thu phí phải lập và cấp chứng từ thu phí cho đối tượng nộp phí theo đúng qui định của Bộ Tài chính về phát hành quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế. Khi thu phải sử dụng biên lai do cơ quan thuế phát hành. Định kỳ hàng tháng phải quyết toán với cơ quan thuế;

- Toàn bộ số tiền thu phí phải nộp vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị đóng trụ sở chính;

- Cơ quan thu phí phải mở sổ sách kế toán hạch toán các khoản thu và sử dụng tiền phí theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Thông tư số 185/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC và các quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Thông báo đến các đối tượng nộp phí mức thu phí thẩm định và thực hiện thu phí trước khi tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

- Thực hiện thu phí, quản lý và sử dụng phí đúng theo quy định.

- Tổng hợp số thu, chi phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định.

**2. Sở Tài chính** có trách nhiệm kiểm tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo các quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

**3. Cục Thuế tỉnh** phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp biên lai ấn chỉ của cơ quan thu phí theo quy định.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

**1.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 46/2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành quy định về việc thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**2.** Giao Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy và thành phố Mỹ Tho và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* vt

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Nguyên.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *vt*



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*Le Van*

*Trần Kim Mai*